

Bản án số: 313/2026/HSST
Ngày: 26/8/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Hải và ông **Trần Đại**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Minh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26/8/2026, tại trụ sở **Tòa án nhân dân khu vực 7** - Bắc Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 334/2026/HSST ngày 12/8/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 325/2026/HSST-QĐ ngày 14/8/2026 đối với bị cáo:

Vũ Quang Đ, sinh năm 2001 tại Bắc Ninh;

Nơi cư trú: **thôn T, xã T, tỉnh Bắc Ninh (Nay là thôn C, xã T, tỉnh Bắc Ninh)**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Vũ Bá C** và bà **Giáp Thị H**; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 03/2024/HS-ST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt **Vũ Quang Đ** 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. **Vũ Quang Đ** chấp hành xong toàn bộ Bản án ngày 15/10/2024.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2026 đến nay tại Phân trại tạm giam **T** – Trại tạm giam số 1 **Công an tỉnh B**. Có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

- Anh **Ngô Tuấn L**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: **TDP T, phường T, tỉnh Bắc Ninh**; vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: **TDP T, phường T, tỉnh Bắc Ninh**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 04/6/2026, tại **tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh**, tổ tuần tra **Công an phường T** tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang **Vũ Quang Đ**, sinh năm 2001, HKTT: **thôn T, xã T, tỉnh Bắc Ninh** có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ: Tại túi quần phía trước bên trái **Đ** đang mặc 02 túi nilong gồm 01 túi bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi bên trong chứa 03 viên nén màu xám.

Kết luận giám định số 2668/KL-KTHS ngày 05/6/2026 của **Phòng K Công an tỉnh B**, kết luận:

“+ *Chất tinh thể màu trắng (niêm phong bên trong phong bì thư ký hiệu M1) gửi giám định có khối lượng 1,8515 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine;*

+ *03 (ba) viên nén màu xám (niêm phong bên trong phong bì thư ký hiệu M1) gửi giám định có khối lượng 1,0215 gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA;*

+ *Mẫu nước tiểu ghi thu của **Vũ Quang Đ**, sinh năm 2001, HKTT: **thôn T, xã T, tỉnh Bắc Ninh** bên trong chai nhựa ký hiệu M2 gửi giám định không tìm thấy chất ma túy.*”.

Cáo trạng số 147/CT-VKSKV7 ngày 12/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh đã truy tố bị cáo **Vũ Quang Đ** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Tối ngày 03/6/2026 do được nghỉ làm nên bị cáo dự định đến thành phố Hà Nội chơi. Bị cáo nảy sinh ý định đi mua ma túy để mang theo sử dụng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo một mình đi từ nhà đến khu vực **phường B, tỉnh Bắc Ninh** để tìm mua ma túy. Tại đây, bị cáo gặp và mua được của 01 người thanh niên không quen biết 02 túi nilong gồm 01 túi bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy ke và 01 túi bên trong chứa 03 viên nén màu xám là ma túy kẹo với giá 5.900.000 đồng. Sau khi mua

được ma túy, bị cáo cất ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi thuê xe taxi của người thanh niên không quen biết đi chơi. Khi đi đến địa phận **tổ dân phố T, phường T**, do thấy đã khuya nên bị cáo xuống xe đi tìm nhà nghỉ ngủ. Hồi 00 giờ 30 phút ngày 04/6/2026 khi bị cáo đang đi bộ trên đường thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; Sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Vũ Quang Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; khoản 2 Điều 106 – BLTTHS Xử phạt:

Vũ Quang Đ từ 3 năm 9 tháng đến 4 năm 3 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/6/2026; đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy phong bì đựng số mẫu vật còn lại sau giám định.

Bị cáo nhất trí về tội danh và mức hình phạt như luận tội của Viện kiểm . Tuy nhiên, đề nghị xem xét giảm hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đôi đáp với ý kiến của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng vì khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là tương đối lớn.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an tỉnh B** và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Bắc Ninh: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 00 giờ 30 phút ngày 04/6/2026, tại **tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh**, tổ tuần tra **Công an phường T** tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang **Vũ Quang Đ**, sinh năm 2001, HKTT: **thôn T, xã T, tỉnh Bắc Ninh** có hành vi tàng trữ trái phép 1,8515 gam Ketamine và 1,0215 gam ma túy MDMA. Tổng khối lượng ma túy là 2,873 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Bắc Ninh đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, không những là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, sự phát triển của giống nòi. Bản thân bị cáo cũng hiểu biết về tác hại của ma túy cũng như những quy định của pháp luật nghiêm cấm đối với tất cả các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy nhưng vẫn vi phạm, do vậy cần xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, bị cáo có thời gian tham nghĩa vụ và huấn luyện quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS cần xem xét, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho **Vũ Quang Đ** khi lượng hình.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội về ma túy, do vậy cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bổ sung bị cáo là hình phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định là 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của giám định viên, phòng K Công an tỉnh B.

[5]. Liên quan đến vụ án này còn có người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo vào tối ngày 03/6/2026 tại khu vực phường B, tỉnh Bắc Ninh. Tuy nhiên, bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với người thanh niên lái xe taxi chở bị cáo đi, bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, cũng không nhớ BKS xe. Khi thuê xe, bị cáo không nói cho người lái xe taxi biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý người lái xe là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Vũ Quang Đ** phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

1. Căn cứ điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự; Xử phạt: **Vũ Quang Đ** 3 (ba) năm 9 (chín) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/6/2026. Phạt bổ sung bị cáo 5 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 329 - BLTTHS:

Quyết định tạm giam bị cáo **Vũ Quang Đ** trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo việc thi hành án.

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47- BLHS; khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 - BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016;

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định là 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của giám định viên, **phòng K Công an tỉnh B**.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/07/2026 giữa CQCSĐT Công an tỉnh B và P trại tạm giam T, Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh B).

Bị cáo **Vũ Quang Đ** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người TGGT;
- TAND tỉnh BN;
- VKSND tỉnh BN
- VKS kv 7 - BN;
- Phòng THADS KV7;
- Sở TP tỉnh BN;
- CA tỉnh Bắc Ninh;
- CATHAHS CA tỉnh BN;
- Phân trại TG;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hòa